TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HS-ST
Ngày: 10/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Lan.

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn;

Bà Nguyễn Thị Lại.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/11/2017, tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2017/HSST-QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Đình T -** sinh năm 1981.

Sinh trú quán: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông Vũ Đình T2 - sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Th2 - sinh năm 1960.

Vợ: Ngô Thị N - sinh năm 1982.

Con: Chưa có.

Anh chị em ruột: Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân:

+ Ngày 31/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên - tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 16/8/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 12/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình - tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của 03 bản án trên ngày 29/01/2015. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm của 03 bản án cùng ngày 22/11/2012.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Khắc Th -** sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú (HKTT): Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông Nguyễn Khắc B1 - sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị T1 - sinh năm 1955.

Vợ, con: Chưa có

Anh chị em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Lê Văn B, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1958 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, tại nhà ở của bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1958 ở thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Phòng PC47 - Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Việt Yên bắt quả tang Nguyễn Khắc Th - sinh năm 1986, HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, chỗ ở: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn B, sinh năm 1973, trú quán: Thôn L, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ở túi quần phía trước bên phải đang mặc của B, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT "

+ Số tiền 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* do Th tự nguyện giao nộp và khai là tiền bán ma túy cho B.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen của B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu trắng của Th.

Hồi 15 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Việt Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Khắc Th ở thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Kết quả: Thu giữ 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu vàng, 01 lỗ cắm ống hút màu tím dùng để sử dụng chất ma túy.

Qua đấu tranh Nguyễn Khắc Th khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bán cho B là của Vũ Đình T - sinh năm 1981, trú quán: Thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang đưa cho Th vào khoảng 7 giờ ngày 22/6/2017 để bán.

Căn cứ lời khai của Th, hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/6/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T. Thu giữ tại giường ngủ trong phòng của T:

+ 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng.

+ 01 gói nilon màu hồng được buộc kín, bên trong đựng 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY".

+ 03 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng.

Tất cả được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "KX"

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen do T tự nguyện giao nộp.

Ngày 22/6/2017, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 201 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, giám định đối với vật chứng đã niêm phong trong phong bì có ký hiệu "*QT" và "KX"*.

Ngày 26/6/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận số: 965/KL-PC54, kết luận:

* Trong phong bì có ký hiệu "QT":

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa được hàn kín là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,064 gam.

* Trong phong bì có ký hiệu "KX" đã gửi giám định:

+ Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,537 gam.

+ 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" đựng trong 01 gói nilon màu hồng được buộc kín lại đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,390 gam.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,727 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Khắc Th, Vũ Đình T và các đối tượng liên quan khai nhận:

T và Th hiện đang ở nhờ nhà bà Nguyễn Thị Ng - sinh năm 1958 (là mẹ vợ T) ở thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Do có mục đích mua ma túy mang về bán kiếm lời nên khoảng 17 giờ ngày 21/6/2017, T đi xe bus từ phố T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang đến khu vực bờ đê C thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy. Do nghe nói tại đây có người phụ nữ có ma túy bán nên khi thấy một người phụ nữ khoảng 50 tuổi đang đứng ở đường (T khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu) T hỏi "Chị có ma túy bán không?", người này trả lời "lấy bao nhiêu?" thì T bảo "chị để cho em 1.000.000 đồng Heroine, đá và ngựa" rồi lấy 1.000.000 đồng đưa cho người phụ nữ, người này cầm tiền và đưa lại cho T cho 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng là ma túy "đá"; 01 túi nilon màu hồng bên trong đựng 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên mặt của mỗi viên đều có chữ "WY" là ma túy "ngựa"; 03 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine, T cầm số ma túy giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Sau đó đi xe bus về nhà và bỏ toàn bộ số ma túy vừa mua được ra giường trong phòng ngủ, T lấy túi ma túy đá xẻ một nửa vào 02 túi nilon nhỏ màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa rồi hàn kín lại và để ở giường. Đến khoảng 07 giờ ngày 22/6/2017, tại phòng ngủ của mình T đưa cho Th 02 túi nilon nhỏ đã xẻ ngày hôm trước và bảo Th nếu bán được thì đưa lại cho T mỗi túi 50.000 đồng. Th cầm 02 túi ma túy T đưa cất vào chiếc tủ gỗ trong phòng ngủ của mình, đến buổi trưa cùng ngày Th đang đứng ở cửa nhà bà Ng thì nhặt được 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt có chữ "WY" là ma túy ngựa, không biết là của ai nên Th đem cất vào 01 túi ma túy trong tủ gỗ mà T đưa lúc sáng.

Khoảng 13 giờ ngày 22/6/2017 khi Th đang ở nhà bà Ng thì nghe thấy tiếng gọi "anh T ơi", do lúc này T đang ngủ nên Th ra mở cửa thì có Lê Văn B và Lê Đắc H - sinh năm 1990, trú quán: Phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, Th đưa B và H lên phòng ngủ ở tầng hai, tại đây B hỏi Th "còn nước không, để anh ít", ý là Th còn ma túy tổng hợp không bán cho B ít, Th hiểu ý liền trả lời "đây em còn ít thôi, anh lấy được thì lấy" vừa nói Th vừa lấy trong tủ gỗ phòng ngủ ra 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa trong đó 01 túi đựng chất tinh thể màu trắng; 01 túi đựng chất tinh thể màu trắng và viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên mặt có chữ "WY" cho B xem, thấy vậy B lấy 450.000 đồng đưa cho Th, Th cầm tiền đút vào túi quần bên phải phía trước đang mặc đồng thời đưa lại cho B 02 túi ma túy, B giấu túi ma túy

chứa chất tinh thể màu trắng vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, túi ma túy còn lại chứa chất tinh thể màu trắng và viên nén hình tròn màu hồng đỏ B bảo Th cho mượn đồ để sử dụng luôn, Th đồng ý và đi ra ngoài vườn lấy một chai nhựa màu trắng cắm 02 ống hút vào chai đưa cho B, B lấy ma túy cho vào chai và bảo thêm H và Th cùng sử dụng, cả ba người cùng dùng ma túy được khoảng 20 phút thì hết số ma túy đúng lúc này Phòng PC 47- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Việt Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại bản Cáo trạng số: 76/KSĐT-MT ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo T, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội và không oan.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2017).

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Th từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2017).

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T và bị cáo Th không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng đáng giá nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành là tiền do phạm tội mà có.

* Tịch thu tiêu huỷ:

+ 0,055 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT", có giấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

+ 0,499 gam ma túy Methamphetamine (chất tinh thể màu trắng), 0,381 gam ma túy Methamphetamine (viên nén hình tròn) và 0,697 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "KX", có giấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

+ 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu vàng, 01 lỗ cắm ống hút màu tím.

* Trả lại cho bị cáo Vũ Đình T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen có số IMEI: 355817071180168 nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu trắng, số IMEI1: 356272064623239 và số IMEI2: 35627064623247 nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Trả lại cho Lê Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen có số IMEI1: 35477006/683280 và IMEI 2: 35477006/683298.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th tại phiên tòa là thành khẩn, phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian, địa điểm xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 76/KSĐT-MT ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố các bị cáo Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

Khoảng 17 giờ ngày 21/6/2017, Vũ Đình T đến khu vực bờ đê C thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang mua của một người phụ nữ không quen biết 02 túi ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,991 gam; 03 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,727 gam với giá 1.000.000 đồng mục đích mang về bán kiếm lời. Sau đó, T đưa cho Nguyễn Khắc Th hai gói ma túy Methamphetamine đã được xẻ nhỏ để Th bán, số ma túy còn lại có khối lượng 0,927 gam T cất giấu cùng với gói ma túy Heroine.

Khoảng 13 giờ ngày 22/6/2017, Th đã bán 02 túi ma túy T đưa và 01 viên nén ma túy tổng hợp dạng ngựa cho Lê Văn B với giá 450.000 đồng. Sau khi mua được

ma túy B, Th và Lê Đắc H cùng nhau sử dụng hết 01 túi ma túy dạng đá và 01 viên ma túy dạng ngựa, túi ma túy Methamphetamine còn lại có khối lượng là 0,064 gam B giấu vào trong túi quần. Khi cả ba vừa sử dụng ma túy xong thì bị Phòng PC47-Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Việt Yên bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần phải bài trừ, là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội khác như chiếm đoạt tài sản, giết người đã và đang ảnh hưởng lớn đến đời sống xã hội. Với hành vi phạm tội của các bị cáo, sau khi được phân tích và đánh giá tính chất, mức độ của hành vi các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với các bị cáo một hình phạt theo Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục các bị cáo.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử cần phân tích đánh giá như sau:

**** Xét về vai trò của các bị cáo:***

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, giữ vai trò chính trong vụ án là bị cáo Vũ Đình T. Bị cáo T là người trực tiếp mua của người phụ nữ không quen biết 02 túi ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,991 gam; 03 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,727 gam với giá 1.000.000 đồng với mục đích mang về bán kiếm lời. T đưa cho Th hai gói ma túy Methamphetamine đã được xẻ nhỏ để Th bán và thỏa thuận ăn chia với mỗi gói ma túy bán được thì Th đưa lại cho T 50.000 đồng, do vậy cần áp dụng mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Th.

Đối với bị cáo Nguyễn Khắc Th sau khi được T đưa cho 02 túi ma túy Methamphetamine và thỏa thuận ăn chia với T, Th đã trực tiếp bán cho Lê Văn B 02 túi ma túy và 01 viên nén ma túy tổng hợp dạng ngựa với giá 450.000 đồng, do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội do bị cáo Th gây ra nhưng thấp hơn so với bị cáo T là phù hợp.

**** Xét về nhân thân bị cáo:***

Bị cáo T có nhân thân xấu, ba lần bị xử phạt hình sự về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Th có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

**** Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:***

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

**** Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là

có căn cứ. Bị cáo Th có bố đẻ là ông Nguyễn Khắc B1 tham gia kháng chiến, được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhất, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, Huân chương chiến công hạng Nhất. Vì vậy, bị cáo Th còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng Điều 33 Bộ luật hình sự buộc các bị cáo Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án. Đồng thời khi xem xét để cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo Th việc bị cáo Th có hành vi bán cho B và H số ma túy trước đó và B, H đã sử dụng rồi nên CQCSĐT không thu giữ được để tiến hành giám định chính xác khối lượng của số ma túy đó để buộc trách nhiệm hình sự với bị cáo Th là có căn cứ. Tuy nhiên, đây là một tình tiết để HĐXX xem xét về hành vi và áp dụng mức hình phạt đúng người đúng tội với bị cáo Th.

Về hình phạt bổ sung: đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T và bị cáo Th do các bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng để chấp hành. HĐXX xét thấy, các bị cáo là những người có sức lao động nhưng lười lao động mà muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, vi phạm pháp luật. Vì vậy, HĐXX xét thấy do các bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật nên cần buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là có căn cứ.

Đối với Lê Văn B mua ma túy mục đích để sử dụng, đồng thời đã sử dụng hết 01 túi ma túy; số ma túy Methamphetamine còn lại có khối lượng 0,064 gam B giấu trong túi quần. Xét thấy, B là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án các tội phạm về ma túy, số ma túy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên ngày 12/9/2017, Công an huyện Việt Yên đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Lê Đắc H đi cùng B đến mua ma túy của Th, khi rủ đi chơi B không nói cho H biết là đi mua ma túy, khi chứng kiến việc Th và B mua bán ma túy với nhau thì Công an đến bắt quả tang do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý H liên quan đến việc mua bán ma túy là có căn cứ. Đối với việc H cùng B và Th sử dụng ma túy, ngày 12/9/2017 Công an huyện Việt Yên đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T ở khu vực bờ đê C thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người nào có đặc điểm như T đã khai có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy nên tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý sau là có căn cứ.

Đối với bà Nguyễn Thị Ng là mẹ vợ của T, T đến ở nhờ nhà bà từ năm 2015 sau đó T rủ Th đến ở cùng, bà Ng không biết việc T mang ma túy về nhà cất giấu sau đó đưa cho Th để bán cho B và không biết việc Th, B, H sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 0,055 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT", có giấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang và 0,499 gam ma túy Methamphetamine (chất tinh thể màu trắng), 0,381 gam ma túy Methamphetamine (viên nén hình tròn) và 0,697 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "KX", có giấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang là vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ là có căn cứ.

Đối với 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu vàng, 01 lỗ cắm ống hút màu tím, Th khai là lấy chai nhựa ở ngoài vườn, Th đưa cho B để B cho ma túy vào trong chai và sử dụng ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với số tiền 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành là tiền Th tự nguyện giao nộp khi bị bắt quả tang và khai là tiền do bán ma túy cho B mà có nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu trắng, số IMEI1: 356272064623239 và số IMEI2: 35627064623247 của bị cáo Th và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen có số IMEI: 355817071180168 do bị cáo T tự nguyện giao nộp, Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen có số IMEI1: 35477006/683280 và IMEI 2: 35477006/683298 là tài sản của Lê Văn B, B không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên cần áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho B là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T 42 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2017). Phạt tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Th 30 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2017). Phạt tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành là tiền do phạm tội mà có.

* Tịch thu tiêu huỷ:

+ 0,055 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau khi giám định) được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "QT", có dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

+ 0,499 gam ma túy Methamphetamine (chất tinh thể màu trắng), 0,381 gam ma túy Methamphetamine (viên nén hình tròn) và 0,697 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 phong bì thư có ký hiệu "KX", có dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang.

+ 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp chai có 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút màu vàng, 01 lỗ cắm ống hút màu tím.

* Trả lại cho bị cáo Vũ Đình T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đen có số IMEI: 355817071180168 nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khắc Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu trắng, số IMEI1: 356272064623239 và số IMEI2: 35627064623247 nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Trả lại cho Lê Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen có số IMEI1: 35477006/683280 và IMEI 2: 35477006/683298.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 99; 231; 233; 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ

Quốc hội buộc các bị cáo Vũ Đình T và Nguyễn Khắc Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- T.H.A;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Bắc Giang;
- CA huyện Việt Yên;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Hương Lan